

Số: 64/QĐ-THPTPVN

Ý Yên, ngày 09 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng năm 2025
của trường THPT Phạm Văn Nghị**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2025 của trường THPT Phạm Văn Nghị (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận tài vụ và cán bộ công nhân viên chức tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Hà Trung

Yên Cường, ngày 09 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành
 Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số
 Trường THPT Phạm Văn Nghị công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2025 như

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (9 tháng năm 2025) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:				
B	Không có				
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	16.595.150.000	11.985.837.376		
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15.518.000.000	11.743.687.376	76	122
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.077.150.000	242.150.000		
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				

Ngày 9 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN HÀ TRUNG

Tên đơn vị: Trường THPT Phạm Văn Nghị

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
9 THÁNG NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán NSNN năm 2025				Kinh phí đã sử dụng		Dự toán còn lại	Ghi chú
		Tổng số	Dự toán giao đầu năm (số đã trừ tiết kiệm	Kinh phí chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025	Dự toán bổ sung trong năm	Số đã chi trong kỳ	Lũy kế từ đầu năm		
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3-8	10
	Tổng cộng	16.595.150.000	16.595.150.000		42.150.000	11.985.837.376	11.985.837.376	4.609.312.624	
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	15.518.000.000	15.518.000.000			11.743.687.376	11.743.687.376	3.774.312.624	
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.077.150.000	1.077.150.000		42.150.000	242.150.000	242.150.000	835.000.000	
2.1	Kinh phí sửa chữa + quỹ tiền thưởng năm 2025 theo ND73/2024ND-CP	1.035.000.000	1.035.000.000			200.000.000	200.000.000	835.000.000	
-	Kinh phí quỹ tiền thưởng năm 2025 theo ND73/2024ND-CP	835.000.000	835.000.000				-	835.000.000	
-	Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc thiết bị	200.000.000	200.000.000			200.000.000	200.000.000	-	
2.2	Kinh phí đặc thù	42.150.000	42.150.000		42.150.000	42.150.000	42.150.000	-	
-	KP Miễn giảm học phí	29.250.000	29.250.000		29.250.000	29.250.000	29.250.000	-	
-	HTCP học tập	12.900.000	12.900.000		12.900.000	12.900.000	12.900.000	-	
-	KP chính sách GD với người khuyết tật		-				-	-	
-	KP ưu đãi dạy người khuyết tật							-	

Người lập biểu

Kế toán

Ngày 9 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Như Hà

Nguyễn Thị Như Hà

